

TRƯỜNG CAO ĐẲNG B.C CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Dung sai - Kỹ thuật đo - MH1102130

Giám thị 1: Trần Thị Tuyền

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25311MH110213001

Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: Trương Thị Ngọc Thu

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Cao Thế Oanh

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 21/07/2026

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: PM 4

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510040020	Huỳnh Vĩnh An	10/03/2007		✓	✓	✓	C27CK	✓
2	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007			4,0	Bốn, chẵn	C27CK	
3	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005			2,6	Hai, sáu	C27CK	
4	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/07/2007			3,6	Ba, sáu	C27CK	3,8
5	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007			3,6	Ba, sáu	C27CK	
6	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007			4,2	Bốn, hai	C27CK	
7	2510040028	Trần Đình Huân	06/07/2007			2,2	Hai, hai	C27CK	
8	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007			3,2	Ba, hai	C27CK	
9	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006			4,0	Bốn, chẵn	C27CK	
10	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007			4,4	Bốn, bốn	C27CK	
11	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006			3,8	Ba, tám	C27CK	
12	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên	19/07/2007			3,4	Ba, bốn	C27CK	
13	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc	19/12/2006			4,4	Bốn, bốn	C27CK	
14	2410040025	Nguyễn Văn Linh	26/10/2006			2,8	Hai, tám	C26CK1	
15	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007			5,0	Năm, chẵn	C27CK	
16	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007			3,6	Ba, sáu	C27CK	
17	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy	04/05/2007			4,8	Bốn, tám	C27CK	
18	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007			3,0	Ba, chẵn	C27CK	
19	2510040013	Nguyễn Hoàng Quân	09/11/2007			2,8	Hai, tám	C27CK	
20	2510040008	Lê Tấn Tài	03/08/2007			3,6	Ba, sáu	C27CK	
21	2510150004	Ngô Văn Thái	11/10/2007			4,0	Bốn, chẵn	C27CK	
22	2510040016	Nguyễn Thành Thông	25/04/2007			3,8	Ba, tám	C27CK	
23	2510040009	Lê Thanh Tiến	04/12/2007			2,8	Hai, tám	C27CK	
24	2410040024	Nguyễn Trung	05/09/2006			2,4	Hai, tư	C26CK1	
25	2510040030	Nguyễn Thanh Vinh	07/06/2007			3,2	Ba, hai	C27CK	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 24 vắng thi: 01 Số bài thi/Số tờ: 24 / 1

Số sinh viên đạt: 8 Tỷ lệ đạt: 33,3%

Ngày: 25 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 25 tháng 7 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



Cao Thế Oanh

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ: 3 - Năm học 2025-2026

Môn học: Dung sai - Kỹ thuật đo

Mã bài thi: 0JMOV4

Thời gian thi: 21/07/2026 09:30:00

Thời gian kết thúc: 21/07/2026 10:30:00

Giám thị 1: Trần T. Tuyền Ký tên: Tuyen

Giám thị 2: Trần Thu Ký tên: Thu

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007	<u>Châu</u>	4	Bốn	C27CK	
2	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005	<u>Long</u>	2.6	Hai, sáu	C27CK	
3	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007	<u>Đăng</u>	3.6	Ba, sáu	C27CK	
4	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/07/2007	<u>Đạt</u>	3.8	Ba, tám	C27CK	
5	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007	<u>Hào</u>	4.2	Bốn, hai	C27CK	
6	2510040028	Trần Đình Huân	06/07/2007	<u>Huân</u>	2.2	Hai, hai	C27CK	
7	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006	<u>Hưng</u>	4	Bốn	C27CK	
8	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007	<u>Huy</u>	3.2	Ba, hai	C27CK	
9	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007	<u>Hy</u>	4.4	Bốn, bốn	C27CK	
10	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006	<u>Khiêm</u>	3.8	Ba, tám	C27CK	
11	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên Khôi	19/07/2007	<u>Khôi</u>	3.4	Ba, bốn	C27CK	
12	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc Lâm	19/12/2006	<u>Phúc</u>	4.4	Bốn, bốn	C27CK	
13	2410040025	Nguyễn Văn Linh	26/10/2006	<u>Linh</u>	2.8	Hai, tám	C26CK1	
14	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007	<u>Lộc</u>	3.6	Ba, sáu	C27CK	
15	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007	<u>Long</u>	5	Năm	C27CK	
16	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy Mẫn	04/05/2007	<u>Mẫn</u>	4.8	Bốn, tám	C27CK	
17	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007	<u>Nhân</u>	3	Ba	C27CK	
18	2510040013	Nguyễn Hoàng Quân	09/11/2007	<u>Quân</u>	2.8	Hai, tám	C27CK	
19	2510040008	Lê Tân Tài	03/08/2007	<u>Tài</u>	3.6	Ba, sáu	C27CK	
20	2510150004	Ngô Văn Thái	11/10/2007	<u>Thái</u>	4	Bốn	C27CK	
21	2510040016	Nguyễn Thành Thông	25/04/2007	<u>Thông</u>	3.8	Ba, tám	C27CK	
22	2510040009	Lê Thanh Tiền	04/12/2007	<u>Tiền</u>	2.8	Hai, tám	C27CK	
23	2410040024	Nguyễn Trung Trực	05/09/2006	<u>Trực</u>	2.4	Hai, bốn	C26CK1	
24	2510040030	Nguyễn Thanh Vinh	07/06/2007	<u>Vinh</u>	3.2	Ba, hai	C27CK	

Lưu ý:

- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Số sinh viên dự thi: 24

Số sinh viên đạt: 8

Ngày 25 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/PHÒNG

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 25 tháng 7 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Dung sai - Kỹ thuật đo - MH1102130

Mã lớp học phần: 25311MH110213001 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Cao Thế Oanh - (02015)

Ngày thi: 26.5.2026 Giờ thi: 8h40 Phòng thi: A12

Giám thị 1: Cao Thế Oanh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510040020	Huỳnh Vĩnh An	10/03/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	6,0	Sáu, không	
2	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,0	Bảy, không	
3	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005	C27CK	<u>[Signature]</u>	5,5	Năm, năm	
4	2510040015	Bùi Văn Phương Duy	26/05/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	-	-	
5	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,0	Bảy, không	
6	2510040006	Dương Hải Đăng	20/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	-	-	
7	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,5	Bảy, năm	
8	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8,0	Tám, không	
9	2510040028	Trần Đình Huân	06/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,5	Bảy, năm	
10	2510040023	Bùi Gia Huy	25/10/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	-	-	
11	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8,0	Tám, không	
12	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006	C27CK	<u>[Signature]</u>	6,5	Sáu, năm	
13	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,0	Bảy, không	
14	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006	C27CK	<u>[Signature]</u>	6,0	Sáu, không	
15	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên Khôi	19/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	5,5	Năm, năm	
16	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc Lâm	19/12/2006	C27CK	<u>[Signature]</u>	5,5	Năm, năm	
17	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8,5	Tám, năm	
18	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	5,0	Năm, không	
19	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy Mẫn	04/05/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	5,5	Năm, năm	
20	2510040022	Lê Hoàng Minh	13/08/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	-	-	
21	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,0	Bảy, không	
22	2510040013	Nguyễn Hoàng Quân	09/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,5	Bảy, năm	
23	2510040008	Lê Tấn Tài	03/08/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8,5	Tám, năm	
24	2510150004	Ngô Văn Thái	11/10/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8,0	Tám, không	
25	2510040021	Nguyễn Cường Thịnh	08/12/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	-	-	
26	2510040016	Nguyễn Thành Thông	25/04/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,5	Bảy, năm	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510040009	Lê Thanh	04/12/2007	C27CK		5,5	Năm, năm	
28	2510040030	Nguyễn Thanh	07/06/2007	C27CK		8,0	Tám, 10kg	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 28 vắng thi: 05. Số bài thi: 23 / 23.

Ngày: 1...tháng 7...năm 2016

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 1...tháng 7...năm 2016

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Cao Đức Vinh

TRÚ
PH
VÀ

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ QTDN

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Dung sai - Kỹ thuật đo - MH1102130

Mã lớp học phần: 25311MH110213001 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Cao Thế Oanh - (02015)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Cao Thế Oanh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410040025	Nguyễn Văn Linh	26/10/2006	C26CK1	<u>[Signature]</u>	<u>6,5</u>	<u>Sáu, năm</u>	
2	2410040024	Nguyễn Trung Trục	05/09/2006	C26CK1	<u>[Signature]</u>	<u>6,5</u>	<u>Sáu, năm</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 2 vắng thi: 0 . Số bài thi: 2 / 1 / 2 .

Ngày.....tháng.....năm.....

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày...1...tháng...7...năm...2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Cao Thế Oanh

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Dung sai - Kỹ thuật đo - MH1102130

Mã lớp học phần: 25311MH110213001 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Cao Thế Oanh - (02015)

Ngày thi: 23.6.26 Giờ thi: 9h00 Phòng thi: A1.2

Giám thị 1: Cao Thế Oanh Ký tên: 

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510040020	Huỳnh Vĩnh An	10/03/2007	C27CK		6,5	Sáu, năm	
2	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007	C27CK		7,0	Bảy, không	
3	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005	C27CK		5,5	Năm, năm	
4	2510040015	Bùi Văn Phương Duy	26/05/2007	C27CK		—	—	
5	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/07/2007	C27CK		6,0	Sáu, không	
6	2510040006	Dương Hải Đăng	20/07/2007	C27CK		—	—	
7	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007	C27CK		7,0	Bảy, không	
8	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007	C27CK		7,5	Bảy, năm	
9	2510040028	Trần Đình Huân	06/07/2007	C27CK		6,0	Sáu, không	
10	2510040023	Bùi Gia Huy	25/10/2007	C27CK		—	—	
11	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007	C27CK		7,0	Bảy, không	
12	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006	C27CK		6,0	Sáu, không	
13	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007	C27CK		7,0	Bảy, không	
14	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006	C27CK		5,5	Năm, năm	
15	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên Khôi	19/07/2007	C27CK		5,0	Năm, không	
16	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc Lâm	19/12/2006	C27CK		5,0	Năm, không	
17	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007	C27CK		8,0	Tám, không	
18	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007	C27CK		5,0	Năm, không	
19	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy Mẫn	04/05/2007	C27CK		5,5	Năm, năm	
20	2510040022	Lê Hoàng Minh	13/08/2007	C27CK		—	—	
21	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007	C27CK		6,5	Sáu, năm	
22	2510040013	Nguyễn Hoàng Quân	09/11/2007	C27CK		7,0	Bảy, không	
23	2510040008	Lê Tấn Tài	03/08/2007	C27CK		8,0	Tám, không	
24	2510150004	Ngô Văn Thái	11/10/2007	C27CK		7,0	Bảy, không	
25	2510040021	Nguyễn Cường Thịnh	08/12/2007	C27CK		—	—	
26	2510040016	Nguyễn Thành Thông	25/04/2007	C27CK		7,0	Bảy, không	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510040009	Lê Thanh Tiến	04/12/2007	C27CK		5,5	Năm, năm	
28	2510040030	Nguyễn Thanh Vinh	07/06/2007	C27CK		7,5	Bảy, năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 28 vắng thi: 5 Số bài thi: 23 / 23.

Ngày...1...tháng...8...năm...2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Phạm Văn Dũng

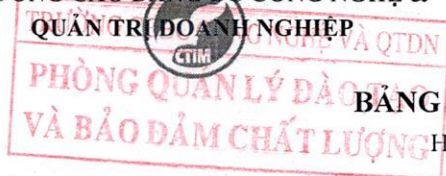
Ngày...1...tháng...8...năm...2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



TRU
PB
VÀ



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Dung sai - Kỹ thuật đo - MH1102130

Mã lớp học phần: 25311MH110213001 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Cao Thế Oanh - (02015)

Ngày thi: 23.6.26 Giờ thi: 8h00 Phòng thi: A1.8

Giám thị 1: Cao Thế Oanh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410040025	Nguyễn Văn Linh	26/10/2006	C26CK1	<u>[Signature]</u>	<u>6.0</u>	<u>Sau</u>	
2	2410040024	Nguyễn Trung Trục	05/09/2006	C26CK1	<u>[Signature]</u>	<u>6.0</u>	<u>Sau</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 2 vắng thi: 0 . Số bài thi: 2 / 2 .

Ngày 4...tháng 7...năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 4...tháng 7...năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Cao Thế Oanh